

NGHIÊN CỨU CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN Ý ĐỊNH VÀ HÀNH VI SỬ DỤNG E-BOOK CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

FACTORS AFFECTING INTENTION AND BEHAVIOR OF USING E-BOOK OF HANOI UNIVERSITY OF INDUSTRY'S STUDENTS

Lê Thị Tú¹, Vi Thị Thủy¹, Hà Thị Thu Trang¹,
Đào Thị Phương Thanh¹, Nguyễn Mỹ Linh², Nguyễn Phương Anh^{3,*}

TÓM TẮT

Mục đích của nghiên cứu này là đánh giá tình hình sử dụng sách điện tử của sinh viên tại trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Phương pháp nghiên cứu sử dụng bảng hỏi và điều tra thống kê. Đối tượng được khảo sát là sinh viên đang học tập tại Đại học Công nghiệp Hà Nội năm học 2020 - 2021. Số sinh viên trả lời phiếu điều tra là 444. Kết quả nghiên cứu chỉ ra tỷ lệ 94,8% sinh viên đã sử dụng các loại sách điện tử. Việc sử dụng sách điện tử đã mang lại nhiều lợi ích cho sinh viên. Tuy nhiên, sách điện tử cũng có những hạn chế cho sinh viên. Bài viết cũng đưa ra một số trao đổi nhằm góp ý sử dụng sách điện tử ngày càng hữu ích hơn.

Từ khóa: Sách điện tử (Ebook); đọc sách điện tử; hành vi; ý định; sinh viên Đại học Công nghiệp Hà Nội.

ABSTRACT

The purpose of this study is to evaluate the use of e-books by students at Hanoi University of Industry. The research method used questionnaire and statistical survey. The surveyed subjects are students studying at Hanoi University of Industry in the academic year 2020 - 2021. The number of students who answered the survey is 444. Research results show that 94.8% of students have completed use e-books. The use of e-books has brought many benefits to students. However, e-books also have limitations for students. The article also offers a number of exchanges to suggest using e-books more and more useful.

Keywords: Electronic book (Ebook); reading eBooks; behavior; intent; students of Hanoi University of Industry.

¹Lớp KT7 - K12, Khoa Kế toán - Kiểm toán, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

²Lớp KT1 - K12 Khoa Kế toán - Kiểm toán, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

³Khoa Kế toán - Kiểm toán, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

*Email: Anhnp_ktkt@hau.edu.vn

1. GIỚI THIỆU

Trước sự phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 cùng với sự phát triển mạnh mẽ của tài nguyên Internet trong thời gian gần đây đang tạo ra nhiều thay đổi trong các lĩnh vực của đời sống mà trong đó ngành xuất bản cũng không ngoại lệ. Có thể thấy, những cuộc cách mạng trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội đã và đang diễn ra trên khắp thế giới. Đối với lĩnh vực xuất bản, sự xuất hiện của sách điện tử đã làm thay

đổi cách thức sử dụng sách, văn hóa đọc của công chúng. Ngày càng có nhiều ấn bản sách xuất bản dưới cả hai hình thức sách in và sách điện tử, thậm chí có những sách chỉ ấn bản điện tử. Sự xuất hiện của sách điện tử tạo ra khả năng đọc sách, học tập cho mọi người ở mọi nơi, mọi lúc. Trong khi nhu cầu học tập, nghiên cứu, đọc sách ngày càng gia tăng không ngừng, một lượng lớn độc giả đã tiếp cận và chấp nhận sách điện tử như một phương thức thay thế sách in truyền thống từ chục năm qua.

Tại Việt Nam, Ebook đã không còn là một khái niệm xa lạ đối với mỗi chúng ta. Với những tên tuổi lớn trong ngành xuất bản và phát hành, cùng với việc kinh doanh sách nhờ các ưu thế về cơ sở hạ tầng Internet, sự tăng trưởng không ngừng của các thiết bị điện tử và lượng người dùng. E-book vẫn đang vươn mình từng bước chạm đến độc giả, mang lại tiện ích đối với văn hóa đọc của nhân loại. Với nghiên cứu này, nhóm tác giả đã tìm hiểu về E-book với các nhân tố ảnh hưởng đến ý định sử dụng E-book của sinh viên tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, đồng thời, khảo sát thực tế về hành vi sử dụng Ebook của sinh viên. Kết quả khảo sát sinh viên trên địa bàn Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội đã cho thấy hiểu biết của các chủ thể có liên quan đến sách điện tử, tuy nhiên vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế với ý định sử dụng Ebook cũng như hành vi sử dụng sách còn nhiều bất cập, chưa đạt hiệu quả. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, nhóm tác giả đưa ra một số kiến nghị nhằm mở rộng, cải thiện, nâng cao hành vi sử dụng Ebook và khả năng sử dụng Ebook.

2. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

Từ lâu sách điện tử đã phát triển và tồn tại song song với sách truyền thống. Sự xuất hiện các công nghệ mới, cạnh tranh mới, ứng dụng mới đã thúc đẩy sự thay đổi liên tục trong thói quen đọc sách của mỗi người. Những nỗ lực và sự cạnh tranh giữa các nhà cung cấp sách điện tử và nhà xuất bản đã cải thiện đáng kể chất lượng dịch vụ và khả năng tiếp cận trực tuyến. Đánh giá ý định sử dụng sách điện tử giúp cho việc triển khai mô hình giáo dục trực tuyến, nhằm đáp ứng nhu cầu của người học và sự liên quan của sách điện tử cho một nội dung học cụ thể.

Nghiên cứu "Assessing the intention to use e-book among engineering undergraduates in Universiti Putra Malaysia, Malaysia" của nhóm tác giả Malathi và Muniandy đã sử dụng mô hình chấp nhận công nghệ TAM để đánh giá ý định sử dụng sách điện tử của sinh viên. Mô hình cho thấy cảm nhận về sự hữu ích và dễ sử dụng có tác động cùng chiều đến ý định sử dụng e-book của sinh viên.

Ngày nay, với sự bùng nổ của Internet giúp cho sách điện tử (E-book) càng được nhiều người quan tâm. Hầu hết các cuốn sách giấy nổi tiếng từ các thập kỷ trước đã được nhiều tác giả và nhà xuất bản chuyển sang thành sách điện tử để thuận tiện việc in ấn, xuất bản. Nhiều trang web hiện nay được lập ra để bán các ấn phẩm của nhiều tác giả nổi tiếng về tri thức kèm theo đó có thể thông tin và chia sẻ với nhiều bạn đọc khác. Với việc phát triển của công nghệ thông tin, đặc biệt làm thế nào để một cuốn sách điện tử e-book được sử dụng hiệu quả và dễ dàng, E-book đã được phát triển đa dạng và cũng được hiểu theo nhiều cách hiểu. Sinh viên là những người đang học tập tại trường đại học, cao đẳng,... tình hình sử dụng e-book tại Việt Nam đang ngày càng rộng rãi, 100% sinh viên đã biết đến e-book và đã từng sử dụng e-book trong các hoạt động của họ. Sự khác nhau chủ yếu về loại e-book, mục đích sử dụng và thời gian đã sử dụng.

Theo PWC (2014), thời gian đầu xuất hiện sách điện tử, chi phí để có được sách điện tử là tương đương, thậm chí cao hơn so với sách in. Tuy nhiên, giá nhiều loại sách điện tử đã giảm đi so với sử dụng sách in trong thời gian gần đây. Tiếp cận sách điện tử dễ dàng, tiện lợi, với chi phí hợp lý đã và đang thúc đẩy sự phát triển lĩnh vực xuất bản sách điện tử. Theo Nielsen Book Research (2016), chia sẻ sách điện tử đã tăng từ 20% đến 33% từ năm 2012 đến 2014. Theo PWC (2014), doanh số bán lẻ sách điện tử toàn cầu từ khoảng 2 tỷ USD năm 2009 đã đạt khoảng 12 tỷ năm 2014, mức tăng trưởng trung bình khoảng 50% năm trong giai đoạn 2009-2014, và dự tính đạt khoảng 20 tỷ USD năm 2018. Hoa Kỳ là quốc gia đứng đầu thế giới về doanh số và số lượng sách điện tử xuất bản, đến tháng 2/2017 có trên 487 triệu đầu sách điện tử xuất bản; Anh Quốc đứng thứ hai với trên 95 triệu bản, Úc 22 triệu bản sách điện tử.

Tại Việt Nam, sách điện tử đã ngày càng được nhiều độc giả biết đến và sử dụng trong nhiều công việc khác nhau. Một số nhà xuất bản, nhà phân phối sách và thư viện đại học đã cung cấp sách điện tử từ vài năm nay. Nhiều người Việt Nam cũng đã mua, đọc và sử dụng các loại sách điện tử. Tuy nhiên, riêng đối với sinh viên, một đối tượng đọc sách rất đông đảo trong xã hội, việc chấp nhận sách điện tử của họ như thế nào. Những lợi ích gì và những khó khăn gì họ gặp phải khi sử dụng sách điện tử. Các đối tượng này tiếp nhận sách điện tử như thế nào, loại sách nào được sử dụng, nguồn sách, tính hữu ích đối với học tập và công việc của sinh viên ra sao?

Nghiên cứu bởi Larson và Marsh (2005) đã cho rằng, nhờ phát triển sách điện tử Ebook, người học có thể thu hẹp khoảng cách giữa kiến thức tiếp nhận trên lớp. Việc đưa Ebook vào các trường học giúp người học làm quen với công nghệ hiện đại và có thêm những kỹ năng có giá trị mới trong thế kỷ

21. Một nghiên cứu khác của Rozel và Gardner (2000) về ảnh hưởng của sách điện tử đến tiến độ học tập và sự quan tâm tới sách điện tử của sinh viên, đưa ra kết luận rằng việc sử dụng sách điện tử có ảnh hưởng trực tiếp đến việc học tập tiến bộ của sinh viên. Nghiên cứu bởi Minard và Mcknight (2006) đã thực hiện một khảo sát về tỷ lệ tương tác của sinh viên với sách điện tử trong khi Shelburne (2009) đã chỉ ra sinh viên đọc sách điện tử có thể tìm kiếm các chủ đề thuận lợi, dễ dàng và nhanh chóng hơn trên sách điện tử so với sách in trong một nghiên cứu bài viết của mình. Còn theo Larson (2010), sinh viên có mong muốn đọc sách điện tử vì họ thấy chúng là một phương tiện mới và hiện đại, đa năng, và có tính tương tác cao. Hwang và cộng sự (2014) đã xem xét các mô hình sử dụng và nhận thức đối với sách điện tử ở Hàn Quốc, nhóm nghiên cứu đã phát hiện ra vai trò của thư viện số là rất quan trọng, vì hầu hết người dùng tìm hiểu và truy cập sách điện tử thông qua các trang web của thư viện đại học, chứ không phải thông qua các cổng thông tin công cộng như Google. Hơn nữa, họ thấy rằng những người dùng có trình độ học vấn cao dễ dàng nhận ra lợi ích của sách điện tử hơn và có trải nghiệm tốt hơn với các dịch vụ sách điện tử. Sử dụng khảo sát dựa trên web, Wilson & cộng sự (2014) đã tìm hiểu mức độ mà sách điện tử đáp ứng nhu cầu của các nghiên cứu sinh ngành y học của đại học New South Wales Úc trong thực hiện nhiệm vụ học tập của họ. Theo kết quả nghiên cứu, 71% phản hồi đồng ý sách điện tử giúp cải thiện năng suất công việc nghiên cứu. Tuy nhiên, hiện tại việc sử dụng sách điện tử của các nghiên cứu sinh ngành y là chưa cao, và họ cũng dự đoán những năm tới sách điện tử sẽ được sử dụng nhiều hơn.

Tóm lại, qua các tổng quan nghiên cứu cho thấy, mặc dù có nhiều nghiên cứu đã được thực hiện về lợi ích và tác hại của việc sử dụng sách điện tử cũng như sử dụng sách điện tử của sinh viên trong học tập qua thời gian hàng chục năm gần đây, tuy nhiên không có nghiên cứu nào được tiến hành để tìm hiểu thực trạng sử dụng sách điện tử của sinh viên tại Việt Nam. Nghiên cứu này được thực hiện để trả lời các câu hỏi: Nhận thức về sách điện tử của sinh viên Việt Nam hiện nay như thế nào? những lợi ích và khó khăn sử dụng sách điện tử là gì? Sinh viên tiếp nhận và sử dụng sách điện tử (thời gian đọc, loại sách, mục đích sử dụng sách điện tử...) như thế nào? (3) Các vấn đề tồn tại cần giải quyết đối với sử dụng sách điện tử (chính sách phát triển, loại sách điện tử, cơ sở hạ tầng, thư viện điện tử...) là gì?

Đối tượng, phạm vi và nội dung nghiên cứu

- Nghiên cứu ý định sử dụng sách điện tử như một công cụ học tập của sinh viên trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.
- Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến ý định sử dụng sách điện tử như một công cụ học tập của sinh viên trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.
- Đề xuất các giải pháp nhằm khuyến khích sinh viên sử dụng sách điện tử như một công cụ học tập.
- Những nhân tố ảnh hưởng đến ý định và hành vi sử dụng E-book nghiên cứu sinh viên của các khoa như: Kinh tế và Kinh doanh, Kế toán - Kiểm toán, Điện - Điện tử, Cơ khí - Kỹ

thuật, Công nghệ thông tin, xã hội... đang học tập tại trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

- Sinh viên tại địa bàn trường Đại học Công nghiệp Hà Nội năm học 2020 - 2021

- Mẫu khảo sát : 444 phiếu khảo sát.
- Nghiên cứu thực hiện với sinh viên trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Mô hình nghiên cứu bao gồm các biến sau:

- + Thời gian bắt đầu sử dụng sách điện tử
- + Thời gian sử dụng sách điện tử
- + Phương tiện để sử dụng sách điện tử
- + Nguồn để sử dụng sách điện tử
- + Thời gian sử dụng sách điện tử mỗi tuần
- + Địa điểm sinh viên thường xuyên sử dụng sách điện tử
- + Loại sách điện tử sử dụng
- + Mục đích sử dụng sách điện tử
- + Loại ngôn ngữ sử dụng trong sách điện tử
- + Nhận thức về vị thế của sách điện tử
- + Sự sẵn có các nhà phân phối sách điện tử
- + Chi phí sử dụng sách điện tử
- + Sự hỗ trợ cơ sở hạ tầng CNTT và internet tại trường
- + Chính sách phát triển sách điện tử tại trường
- + Ý định mua sách điện tử trong tương lai
- + Tình trạng sử dụng sách điện tử tại thư viện trường Đại học Công nghiệp Hà Nội
- + Sự hài lòng về hệ thống thư viện điện tử của trường Đại học Công nghiệp Hà Nội
- Để thu thập dữ liệu cho bài nghiên cứu, nhóm nghiên cứu đã hệ thống hóa, làm rõ cơ sở lý luận về các khái niệm có liên quan đến đề tài và khảo sát thực trạng về việc sử dụng sách điện tử thông qua phiếu khảo sát online được gửi tới cho các sinh viên cao đẳng, đại học đang học tập tại trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

- Phiếu điều tra với tiêu đề “ Khảo sát về các nhân tố ảnh hưởng đến ý định và hành vi sử dụng E-book: Nghiên cứu sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội” và được xây dựng ở định dạng trực tuyến Google forms và chỉ được gửi tới cho sinh viên của trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Phiếu khảo sát được xây dựng gồm 24 câu hỏi được sắp xếp hợp lý bao gồm những câu hỏi về tình trạng sử dụng, những nhân tố quan trọng sẽ ảnh hưởng tới ý định và hành vi sử dụng của người dùng E-book.

- Thời gian thu thập dữ liệu: Tháng 5, 6 năm 2020.
- Tổng số phiếu thu được là 444 phiếu khảo sát.
- Mặc dù tổng số sinh viên đang học tập tại tất cả các cơ sở của trường đại học công nghiệp Hà Nội lên tới hơn 30.000 sinh viên- là một tổng thể rất lớn nhưng theo C.R. Kothari (2008), với cỡ mẫu trên 384 đã đảm bảo độ chính xác trên 95% và có tính đại diện tổng thể.

Qua quá trình thu thập dữ liệu, nhóm nghiên cứu đã xác định được kết quả đạt được thông qua việc phân tích dữ liệu

444 phiếu khảo sát sinh viên trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, 94,8% sinh viên đã sử dụng sách điện tử, thậm chí trước khi trở thành sinh viên đại học. Mục đích sử dụng sách điện tử cho học tập là chủ yếu nhất.

Nguồn sách điện tử rất đa dạng, sinh viên sử dụng sách điện tử từ các nguồn không phải trả chi phí. Thời gian đọc sách điện tử của sinh viên Việt Nam ở mức cao hơn không đáng kể với đọc sách in. Nguồn đọc E-book mà sinh viên sử dụng nhiều nhất là trên Google books & Internet. Các loại sách điện tử được sinh viên đọc chủ yếu là sách tiếng Việt, bài giảng điện tử và sách giải trí. Chi phí sử dụng sách điện tử và việc hỗ trợ cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và Internet tại các trường đại học không phải là vấn đề lớn đối với tiếp cận sách điện tử của sinh viên.

3. TỔNG QUAN CƠ SỞ LÝ THUYẾT VỀ CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN Ý ĐỊNH VÀ HÀNH VI SỬ DỤNG E-BOOK CỦA SINH VIÊN

3.1. Các khái niệm, quan điểm về sử dụng sách điện tử trong giáo dục

Sách điện tử là một quyển sách được xuất bản và phát hành cho các thiết bị kỹ thuật số, bao gồm văn bản, hình ảnh hoặc cả hai, có thể đọc được trên màn hình phẳng của máy tính hoặc các thiết bị điện tử khác. (Theo Bách khoa toàn thư mở Wikipedia)

Sách điện tử là sản phẩm của xuất bản điện tử được định nghĩa là “một phiên bản điện tử của một cuốn sách in có thể đọc được trên máy tính cá nhân hay một thiết bị cầm tay được thiết kế cho mục đích này” (Từ điển Oxford).

+ Sách giáo khoa điện tử giúp học sinh học tập một cách dễ dàng hơn. Theo Bộ Giáo dục Hoa Kỳ và các kết quả nghiên cứu của Hiệp hội Đào tạo và Mô phỏng quốc gia, giảng dạy kết hợp cùng những ứng dụng công nghệ giúp tiết kiệm thời gian hiểu bài của học sinh từ 30-80%.

+ Hiện nay có đến 81% giáo viên khẳng định rằng sách giáo khoa điện tử làm phong phú bài giảng khi dạy học trên lớp. Cuộc điều tra về việc sử dụng công nghệ trong giảng dạy của Mạng Truyền thông công cộng Mỹ với hơn 349 đài truyền hình là thành viên cũng kết luận 77% giáo viên phổ thông tại Mỹ tìm đến công nghệ để tăng cường động lực tìm tòi, học hỏi của học sinh.

+ Bên cạnh đó mỗi trang sách giáo khoa điện tử có thể chứa đựng hàng trăm cuốn sách giáo khoa khác nhau cùng với những bài kiểm tra, những bài tập về nhà và nhiều nhưng tài liệu khác. Một sách giáo khoa điện tử (máy tính bảng) 4GB có thể lưu trữ nội dung của hơn 3500 quyển sách giáo khoa. Nó không chỉ gọn nhẹ mà còn có giá rẻ hơn trung bình từ 50 - 60% giá sách giáo khoa in. Theo báo cáo của Ủy ban Truyền thông Liên bang Hoa Kỳ (FCC) năm 2012, Bộ Giáo dục các bang đã phải chi khoảng hơn 8 triệu USD mỗi năm cho việc in sách giáo khoa.

+ Tại các trường học, ứng dụng sách giáo khoa điện tử cho phép giáo viên lựa chọn các cách để truyền đạt kiến thức tới học sinh một cách nhanh chóng và dễ dàng nhất. Các tập bài, tài liệu trên sách giáo khoa điện tử có thể dễ

dàng chia sẻ từ máy này sang máy khác, giúp tăng tính linh hoạt trong học tập giữa giáo viên và học sinh cũng như giữa các học sinh với nhau.

Vi sao cần sử dụng sách điện tử thay cho sách truyền thống

Hiện nay sách điện tử đã dần phổ biến tại Việt Nam. Bạn sẽ không khó để bắt gặp một người nào đó đang đọc sách điện tử qua điện thoại, máy tính bảng trên đường, trên thư viện hay chỉ là lướt qua trên những chuyến xe bus, thậm chí là những buổi cafe cuối tuần. Sách điện tử rất tiện dụng đối với chúng ta. Bạn có thể đọc nó mọi lúc mọi nơi ngay cả khi bạn đang đi học, đi làm, đi du lịch,... mà bạn không cần phải mang theo những quyển sách nặng nề. Bạn chỉ cần một thiết bị thông minh và kết nối internet là bạn đã có một kho sách trong tay rồi.

Sách điện tử được lưu trữ trên các ứng dụng chuyên biệt, giúp bạn có thể truy cập mọi lúc mọi nơi trên nhiều thiết bị khác nhau, chỉ cần đăng nhập đúng tài khoản. Các tin đồ đọc sách điện tử sẽ có cả một thư viện lưu động bên người cả ngày không rời, giúp bạn có thể đọc sách mọi lúc, mọi nơi. Thư viện truyền thống sẽ được thay thế bằng thư viện điện tử - mà giờ đây mô hình này thậm chí chỉ thu gọn trong bộ lưu trữ của một chiếc máy tính, hoặc gửi vào một đám mây điện toán nào đó. Việc số hóa sẽ giảm tiện cho công tác quản lý, cũng như thuận lợi cho độc giả vào đăng ký và tìm tài liệu mình cần.

Dù vẫn còn những hoài nghi, nhưng rõ ràng mô hình thư viện điện tử đang mở ra những cơ hội mới cho độc giả trong việc lưu trữ, tìm kiếm thông tin. Nếu chúng ta biết cách chủ động để nắm bắt cơ hội này, nỗ lực tìm hướng giải quyết thì chắc chắn khó khăn nào cũng có giải pháp. Bởi mục đích cuối cùng của sự phát triển vẫn là nhằm phục vụ con người được tốt nhất cung cấp thông tin phong phú, đa dạng hơn rất nhiều. Việc xây dựng, sử dụng thư viện điện tử có thể coi như một cuộc cách mạng trong lĩnh vực lưu trữ bởi lẽ nó giúp giảm tiện một bộ máy cồng kềnh, cũng như những thủ tục rườm rà, trong khi công năng hoạt động thì hữu dụng hơn rất nhiều.

Ebook là một sự lựa chọn lý tưởng cho nhu cầu lưu trữ và đọc sách mọi lúc, mọi nơi trên những thiết bị điện tử của người dùng cá nhân. Với sự phát triển của công nghệ, lợi ích của Ebook mang lại ngày càng lớn. Nó thúc đẩy thói quen đọc sách. Đặc biệt là những người có thói quen ngồi trước màn hình điện tử mà không có thời gian đọc sách giấy, bảo vệ môi trường, tiết kiệm số lượng cây gỗ bị chặt đi để làm giấy, tiết kiệm chi phí giao thông vận tải và khí thải ô nhiễm từ việc vận chuyển. Ebook giúp bảo quản nguồn sách lịch sử đã chứng kiến trận hỏa hoạn của thư viện Alexandria, hủy đi nhiều bộ sưu tập sách quý giá của nhân loại. Còn sách điện tử thì trẻ mãi không già. Việc xuất bản sách điện tử nhanh hơn xuất bản sách giấy, cho phép độc giả tiếp cận sách kịp thời, nhất là loại nội dung mang tính thời sự.

Một lợi ích làm thỏa mãn như cầu tìm tòi của bạn là Ebook dễ dàng tìm kiếm. Bạn có thể tìm thấy bất cứ cuốn

sách nào mà bạn mong muốn ngay lập tức, hoặc bạn có thể tìm kiếm khối lượng ebook trên toàn cầu. Vì nó gắn với công nghệ, khi công nghệ đang phát triển thì ebook ngày càng sở hữu nhiều tính năng hấp dẫn để thiết lập được sự đa dạng và tự do ngôn luận, thúc đẩy ngành công nghiệp xuất bản sách giấy đang trì trệ, mang lại sự cân bằng lành mạnh giữa nhu cầu thương mại và văn hóa.

Học ngoại ngữ qua sách điện tử rất thú vị. Hầu hết các thiết bị đọc sách hoặc phần mềm đọc sách đều tích hợp từ điển vào trình đọc. Ngay khi gặp từ nào không biết bạn có thể chọn và xem từ điển ngay. Đây là cách học ngoại ngữ vô cùng hiệu quả đấy. Những cuốn sách ngoại ngữ, đặc biệt là sách của nước ngoài xuất bản thường giá khá đắt đỏ với các bạn học sinh, sinh viên. Vì thế, nguồn sách dồi dào trong thư viện điện tử là một sự lựa chọn sáng suốt.

3.2. Một nghiên cứu về các nhân tố ảnh hưởng đến ý định và hành vi sử dụng sách điện tử

"Nghiên cứu sự chấp nhận của sách điện tử - Ebook của sinh viên tại Việt Nam" của tác giả Chử Bá Quyết và Hoàng Cao Cường - Tạp chí Khoa học & Đào tạo Ngân hàng. Mục đích của nghiên cứu này là khám phá tình hình sử dụng sách điện tử của sinh viên tại Việt Nam. Hai phương pháp nghiên cứu được sử dụng chính là nghiên cứu tài liệu và điều tra khảo sát. Đối tượng được khảo sát là các sinh viên đang học tập trên địa bàn thành phố Hà Nội năm học 2018 - 2019. Số sinh viên trả lời phiếu điều tra là 487. Kết quả nghiên cứu chỉ ra 100% sinh viên đã sử dụng sách điện tử khá sớm, thậm chí trước khi trở thành sinh viên đại học và nó ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố như:

- Về thời gian bắt đầu sử dụng sách điện tử, sinh viên có thời gian học tại trường đại học càng ít thì đọc sách điện tử với thời gian ngắn, và ngược lại có thời gian quá trình học tại trường đại học dài thì đọc sách điện tử với thời gian dài.

- Về loại thiết bị sử dụng để đọc sách, đa số thiết bị để sinh viên đọc là máy vi tính, laptop và điện thoại thông minh. Số sinh viên có thiết bị đọc sách điện tử chuyên dụng tại Việt Nam là tỉ lệ thấp, phản ánh đầu tư cho thiết bị đọc sách điện tử của sinh viên Việt Nam nói riêng, và tại Việt Nam còn chưa được coi trọng.

- Về nguồn sách điện tử sử dụng nguồn sách điện tử phổ biến nhất là sinh viên tìm kiếm sách file pdf qua Internet và Google books (hay Google Book Search) chiếm tỉ lệ lớn nhất các trả lời, khoảng 302 sinh viên (62,0%), thứ hai là đăng ký đọc sách trực tuyến nguồn mở và đăng ký trả phí đọc sách trực tuyến 128 sinh viên (26,3%), thứ ba là sách CD 104 sinh viên (21,3%), thứ tư là thư viện số của trường đại học 78 sinh viên (16,1%), và thấp nhất là mua (bao gồm cả sách điện tử chuyên dụng) chỉ chiếm tỉ lệ 3,8%.

Tóm lại nguồn sách điện tử rất đa dạng, tuy nhiên sinh viên sử dụng sách điện tử từ các nguồn không phải trả chi phí là chính. Thời gian đọc sách điện tử của sinh viên Việt Nam ở mức cao hơn không đáng kể với đọc sách in.

3.3. Môi trường công nghệ ở Việt Nam

Trong thời đại phát triển và bùng nổ của công nghệ thông tin thì việc đọc sách dường như đang bị giới trẻ lãng

quên. Ngày nay, người ta cũng đang nói tới một cuộc cách mạng về sách dưới dạng sách, báo điện tử. Ở nhiều nước phát triển, người đọc hôm nay có thể ngồi tại nhà hay tại công sở, chỉ cần vào mạng internet là có thể tìm đọc những cuốn sách mình muốn, không cần phải tới thư viện. Thư viện điện tử ta cũng đang nói tới một cuộc cách mạng về sách dưới dạng sách báo *điện tử*

Tạo ra những tiện ích vượt trội: Sách điện tử ra đời và phát triển đã dần trở thành một sản phẩm thông dụng, một cú hích văn hóa đọc theo chiều hướng tích cực. Với rất nhiều ưu điểm vượt trội so với sách in truyền thống như: tiết kiệm chi phí (sách điện tử hầu như không có chi phí phân phối, không có chi phí in ấn, giấy mực, đóng gói, vận chuyển, chi phí kho, bãi...), việc xuất bản không còn lệ thuộc vào nhà xuất bản, mà tác giả cũng có thể xuất bản được sách của mình; phạm vi phổ biến tác phẩm rộng hơn nhờ mạng internet và số lượng độc giả sẽ là không có giới hạn (vì thông qua một website, blog, mạng xã hội, email..., tác phẩm được kết nối với toàn cầu); sinh động hơn do được tích hợp thêm các dạng dữ liệu multimedia hình ảnh, âm thanh, video... hấp dẫn người đọc; thời gian đáp ứng nhanh hơn (do không mất nhiều thời gian để in ấn cũng như phân phối); marketing thuận tiện hơn, thanh toán nhanh hơn (do ứng dụng giao dịch điện tử).

Làm thay đổi mô hình và quy trình xuất bản: Cách mạng công nghiệp 4.0 đưa đến những thay đổi ngày càng nhanh trong lĩnh vực công nghệ, truyền thông, khách hàng và mô hình kinh doanh. Trong bối cảnh đó, bên cạnh mô hình xuất bản truyền thống đã có, các nhà xuất bản chuyển từ vai trò của người sản xuất, tạo ra sản phẩm sang vai trò cung cấp các dịch vụ nội dung, thông tin để kết nối giữa người đọc với tác giả; tạo và phân phối nội dung trên các kênh khác nhau dựa trên nền tảng số.

Cùng với mô hình xuất bản hiện có, còn xuất hiện một quy trình xuất bản hoàn toàn mới - xuất bản trực tiếp của các cá nhân. Với định dạng điện tử, thông qua các công ty nắm giữ hạ tầng bigdata, tác giả đưa "đứa con tinh thần" của mình đến thẳng người đọc mà không qua thao tác biên tập, giới thiệu, quảng bá của nhà xuất bản. Điều này đã thấy ở các khu vực xuất bản phát triển như Mỹ, Tây Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc.

Bằng sự xóa nhòa mọi giới hạn, ranh giới về không gian, thời gian, xuất bản điện tử giúp giảm thiểu nhiều công đoạn của xuất bản sách in giấy truyền thống để sản phẩm đến tay nhiều độc giả nhất, nhanh nhất và với chất lượng tốt nhất. Thực tế, đã có sự thay thế con người bằng máy móc ngay cả ở một số khâu công việc biên tập trước đây chỉ có thể do con người thực hiện, ví dụ như công việc biên tập của biên tập viên.

Tạo ra tốc độ phát triển mới: Trong xã hội thông tin, xuất bản số hay xuất bản điện tử tác động trước hết đến tốc độ phát triển của hoạt động truyền thông nói chung, thể hiện ở sự thay đổi về tốc độ thay thế các vật liệu truyền thông ngày một nhanh hơn với khoảng thời gian sử dụng các loại vật liệu ngày một ngắn hơn. Quá trình thay đổi các loại vật

liệu truyền thông cho thấy: (1) Tốc độ phát minh ra các loại vật liệu truyền thông diễn ra ngày một mau chóng. Trong lịch sử xuất bản thế giới, sự thay thế các loại vật liệu, công cụ nói chung gồm có: thẻ tre trúc, giấy, đĩa than, băng từ, đĩa CD, mạng Internet, điện thoại di động, giấy điện tử... với một tốc độ ngày càng nhanh. (2) Quá trình thay đổi vật liệu xuất bản truyền thông diễn ra theo xu hướng đi từ truyền thông cụ thể, đơn giản (truyền thông giấy) đến truyền thông đa phương tiện, tập trung nhiều hơn vào hình ảnh, âm thanh. (3) Chuyển từ truyền thông đơn phương tiện sang truyền thông đa phương tiện; nói cách khác, sự tích hợp của các loại phương tiện truyền thông mới chính là xu hướng phát triển mà trong đó các phương tiện truyền thông đều thực hiện nhất thể hóa đa chức năng. (4) Tần suất xuất hiện loại hình truyền thông mới diễn ra ngày một nhanh hơn, sự phát triển của kỹ thuật về cơ bản diễn ra theo phương thức gia tốc.

Làm chuyển dịch thị phần xuất bản phẩm: Xét về phương thức làm sách, hiện có 2 phương thức: xuất bản truyền thống (in sách bằng giấy) và xuất bản sách điện tử. Trong môi trường xuất bản số, xuất bản phẩm cũng có sự chuyển đổi từ những thực thể ấn phẩm hữu hình bằng giấy in sang những sản phẩm có nội dung được số hóa, ảo hóa. Đây là chính là sự thay đổi quan trọng về thị phần xuất bản; mảng xuất bản sách giấy tuy vẫn tồn tại nhưng sẽ bị thu hẹp dần, đồng thời với sự chuyển dịch và mở rộng dần sang xuất bản số.

Tuy nhiên, tại Việt Nam, chưa hình thành và xây dựng được chiến lược cụ thể và lâu dài cho việc phát triển văn hóa đọc. Việc phát triển công nghệ thông tin tạo điều kiện tốt cho việc đọc và hình thành các phương thức đọc mới góp phần vào sự phân hóa thị hiếu đọc của công chúng. Việc đọc sách chủ yếu rơi vào các nhóm độc giả là học sinh - sinh viên, nhà nghiên cứu làm việc trong môi trường có liên quan đến sách vở, tri thức, còn nhóm độc giả là những đối tượng khác.

Khu vực miền núi, vùng sâu vùng xa ít có thói quen đọc sách, vì điều kiện sống còn nhiều khó khăn, thiếu thốn. Bên cạnh đó, hình thức văn học mạng, sách đọc trên mạng internet chỉ cập nhật ở nơi có internet, hệ thống nhà sách, thư viện phát triển còn ở vùng nông thôn do cơ sở vật chất, hạ tầng, giao thông còn thiếu và yếu nên việc đọc sách và cập nhật những nguồn sách mới hầu như là không đầy đủ. Điều này đã tạo ra sự chênh lệch khá lớn trong đối tượng tiếp nhận, và có sự phân hóa rõ rệt với từng đối tượng đọc sách.

4. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Để nghiên cứu về các nhân tố ảnh hưởng đến ý định và hành vi sử dụng E-book của sinh viên trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, chúng ta đã thu thập dữ liệu thông qua phiếu khảo sát được xây dựng ở định dạng Google forms gửi tới sinh viên của trường.

Phạm vi nghiên cứu: Toàn bộ sinh viên hệ cao đẳng, đại học các khóa đang học tập tại các cơ sở của trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

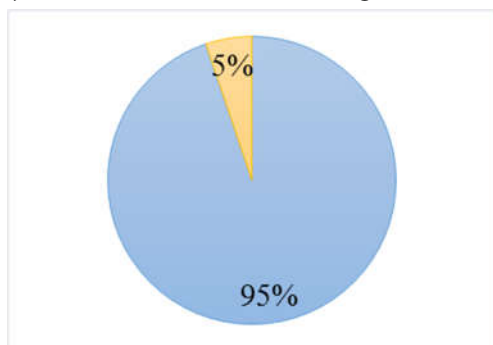
Khảo sát thực hiện trong tháng 5, 6 năm 2020 với tổng số phiếu thu về là 444 phiếu hợp lệ mặc dù tổng số sinh viên của trường Đại học Công nghiệp Hà Nội lên tới hơn 30.000 sinh viên là một tổng thể rất lớn..

Phiếu điều tra gửi tới các sinh viên để khảo sát có tiêu đề “Khảo sát về các nhân tố ảnh hưởng tới ý định và hành vi sử dụng E-book: Nghiên cứu sinh viên trường Đại học Công nghiệp Hà Nội”.

Dữ liệu được thu thập bằng phương pháp định lượng thông qua bảng hỏi được xây dựng và gửi tới sinh viên trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Đây là một phương pháp tiện lợi có thể tiết kiệm chi phí và thời gian.

5. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN HÀNH VI SỬ DỤNG E-BOOK CỦA SINH VIÊN

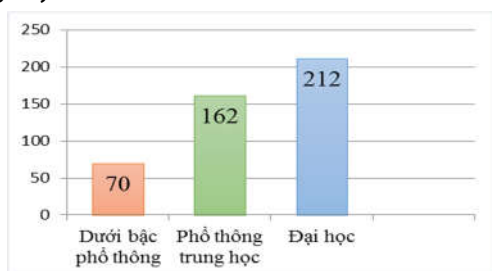
Với tổng số 444 phiếu trả lời. Theo quá trình học tập 320 (72,1%) sinh viên đang học năm thứ 3, còn lại 49 (11%) là sinh viên năm cuối. Theo khối ngành, sinh viên đang theo học 168 (37,84%) khối ngành kỹ thuật - Máy - Công nghệ thông tin, 276 (62,16%) sinh viên học khối ngành kinh tế - kinh doanh - ngoại ngữ. Về đọc sách điện tử: 97,5% (433 Phiếu) sinh viên đã biết đến sách điện tử, và đã từng sử dụng sách điện tử trong các hoạt động của họ. Sự khác nhau chủ yếu về loại sách điện tử và thời gian đã sử dụng.



Hình 1. Kết quả điều tra số sinh viên đã sử dụng E-book (Nguồn: Điều tra khảo sát sinh viên sử dụng E-Book)

Về thời gian bắt đầu sử dụng sách điện tử

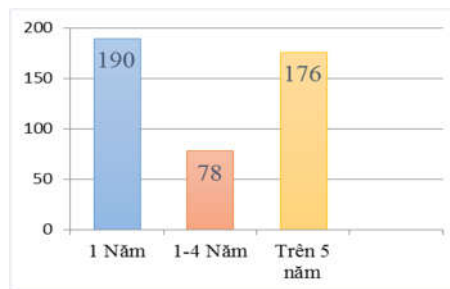
Với tổng số 444 phiếu khảo sát, 48% sinh viên bắt đầu sử dụng sách điện tử từ khi bắt đầu học đại học chiếm phần đa số, tiếp đó là 36% sinh viên bắt đầu sử dụng từ Phổ thông trung học và 16% sinh viên đã sử dụng từ dưới bậc phổ thông, qua đó chúng ta thấy sách điện tử đã được phổ biến hơn khi sinh viên lên đại học và sử dụng thường xuyên hơn.



Hình 2. Thời gian sinh viên bắt đầu sử dụng sách điện tử (Nguồn: Điều tra khảo sát sinh viên sử dụng E-Book)

Về thời gian đã sử dụng sách điện tử

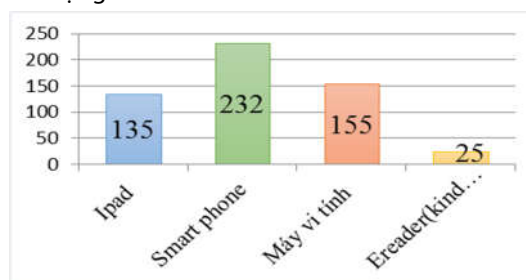
Sinh viên là những người có độ tuổi phổ biến từ 18 - 25, có 176 (39,6%) sinh viên sử dụng sách dưới 1 năm, 78 (17,6%) sinh viên đã sử dụng trên 5 năm, tức là khoảng độ tuổi dưới 15 tuổi đã sử dụng sách điện tử. Tính thời gian từ 1 đến 4 năm, có 190 (42,8%) số sinh viên đã sử dụng. Như vậy, sinh viên đã sử dụng sách điện tử khá sớm, ngay từ giai đoạn trước khi là sinh viên.



Hình 3. Thời gian sinh viên sử dụng E-book (Nguồn: Phiếu điều tra khảo sát sinh viên sử dụng E-Book)

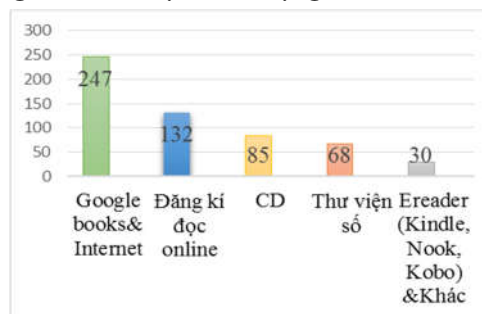
Về loại thiết bị sử dụng để đọc sách

Số trả lời có thiết bị để đọc sách điện tử chuyên dùng chỉ chiếm rất nhỏ, 25 sinh viên (5%), trong khi máy vi tính chiếm 28%, Ipad chiếm 25% và điện thoại thông minh chiếm tỷ lệ cao nhất 42% được sinh viên sử dụng chủ yếu để đọc sách điện tử, phản ánh đầu tư cho thiết bị đọc sách điện tử của sinh viên Việt Nam, và tại Việt Nam còn chưa được coi trọng.



Hình 4. Phương tiện sinh viên dùng để sử dụng sách điện tử (Nguồn: Kết quả phiếu điều tra khảo sát sinh viên sử dụng E-Book)

Về nguồn sách điện tử sử dụng



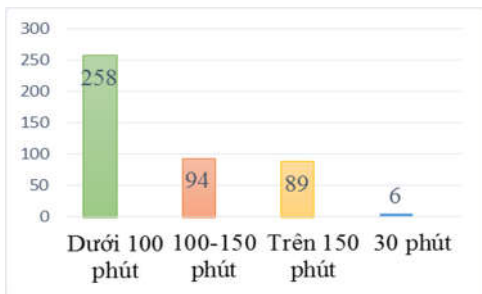
Hình 5. Nguồn sử dụng E-book của Sinh viên HaU (Nguồn: Kết quả phiếu điều tra khảo sát sinh viên sử dụng E-Book)

Nguồn sách điện tử phổ biến nhất là sinh viên tìm kiếm sách file pdf qua Internet và Google books (hay Google Book Search) chiếm tỉ lệ lớn nhất các trả lời, khoảng 247

sinh viên (55,6%), thứ hai là đăng ký đọc sách trực tuyến nguồn mở và đăng ký trả phí đọc sách trực tuyến 135 sinh viên (29,7%), thứ ba là sách CD 85 sinh viên (19,1%), thứ tư là thư viện số của trường đại học 68 sinh viên (15,3%), và thấp nhất là mua (bao gồm cả sách điện tử chuyên dụng) chỉ chiếm tỉ lệ 6,8%.

Về thời gian đọc sách điện tử trung bình hàng tuần

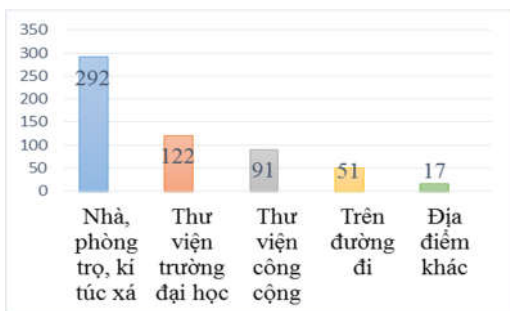
Chiếm tỷ lệ lớn nhất 58,2% (209 sinh viên) có thời gian đọc sách dưới 100 phút/ tuần, tiếp theo là 94 sinh viên (37,8%) từ 100 - 150 phút/tuần, và thấp nhất là 89 sinh viên (20%) trên 150 phút/tuần.



Hình 6. Thời gian sử dụng sách trong ngày của sinh viên (Nguồn: Kết quả phiếu điều tra khảo sát sinh viên sử dụng E-Book)

Về địa điểm đọc sách điện tử

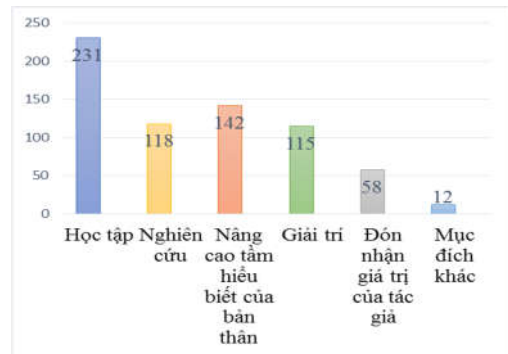
Năm địa điểm được đưa ra trong câu hỏi điều tra là tại nhà, thư viện trường đại học, thư viện công cộng, trên đường di chuyển, và địa điểm công cộng. Kết quả trả lời cho thấy, sinh viên đọc sách tại nhà (phòng trọ, kí túc xá) là cao nhất 292 sinh viên (65,8%), tiếp thư viện trường đại học là 122 sinh viên với 27,5% tại thư viện công cộng vị trí thứ ba 91 sinh viên (20,5%). Trên đường đi và địa điểm khác lần lượt là 11,5% và 3,8%.



Hình 7. Địa điểm sinh viên sử dụng E-book (Nguồn: Kết quả phiếu điều tra khảo sát sinh viên sử dụng E-Book)

Về mục đích sử dụng sách điện tử

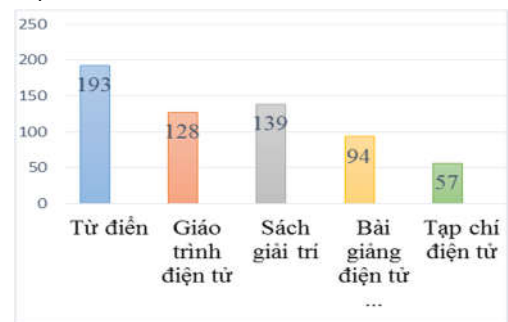
Mục đích sử dụng sách điện tử đối với sinh viên được xác định gồm: Cho học tập và nghiên cứu, nâng cao tầm hiểu biết của bản thân, giải trí (đọc tiểu thuyết, truyện, khám phá...), đón nhận giá trị của tác giả và mục đích khác. Kết quả điều tra thu được trả lời như sau: 231 trả lời cho mục đích học tập, 118 trả lời cho nghiên cứu khoa học chiếm 26,6%, 142 trả lời cho việc nâng cao tầm hiểu biết của bản thân 32%, 115 phiếu trả lời cho hoạt động giải trí chiếm 25,9%, 58 phiếu trả lời cho đón nhận giá trị của tác giả và cuối cùng là 12 phiếu trả lời cho mục đích khác chiếm 2,7%.



Hình 8. Mục đích sử dụng E-book (Nguồn: Kết quả phiếu điều tra khảo sát sinh viên sử dụng E-Book)

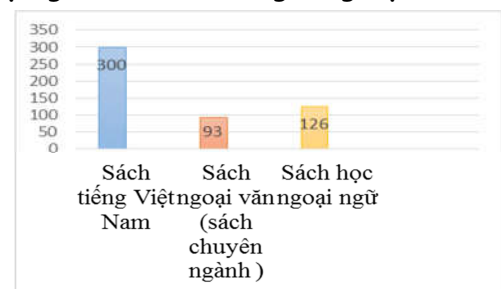
Về loại sách điện tử được sinh viên tìm đọc

Từ điển, giáo trình điện tử là hai loại sách điện tử được sinh viên tìm đọc cao nhất, tương ứng lần lượt tỷ lệ là 43,5% và 28,8%. Ba loại sách điện tử còn lại là sách giải trí (31,3%), bài giảng điện tử (21,2%) và tạp chí điện tử (12,8%) có kết quả tìm đọc rất thấp. Đối chiếu với kết quả điều tra của Vera Nkiruka thì có sự khác biệt rất lớn. Theo Vera Nkiruka Akpokodje (2016), tỉ lệ giáo trình điện tử được sử dụng là cao nhất 64,3%, kế tiếp là từ điển và sách tham khảo 40%; tạp chí điện tử là 27%.



Hình 9. Loại sách điện tử sinh viên tìm đọc (Nguồn: Kết quả phiếu điều tra khảo sát sinh viên sử dụng E-Book)

Tình hình sử dụng loại sách điện tử ngoại văn, sách học ngoại ngữ và sách viết bằng tiếng Việt Nam

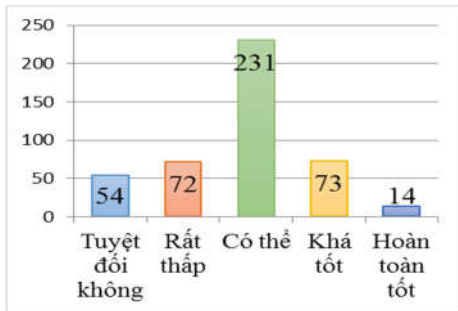


Hình 10. Tình hình sử dụng loại sách điện tử (Nguồn: Kết quả phiếu điều tra khảo sát sinh viên sử dụng E-Book)

Sinh viên sử dụng cả ba loại sách ngoại văn (không phải là sách ngoại ngữ), sách tiếng Việt Nam và sách học ngoại ngữ (không bao gồm CD audio, clip). Kết quả khảo sát cho thấy, sách ngoại văn được sử dụng thấp nhất 20,9%, tiếp là sách học ngoại ngữ 28,4%; chủ yếu là sách viết bằng tiếng Việt Nam 67,6%.

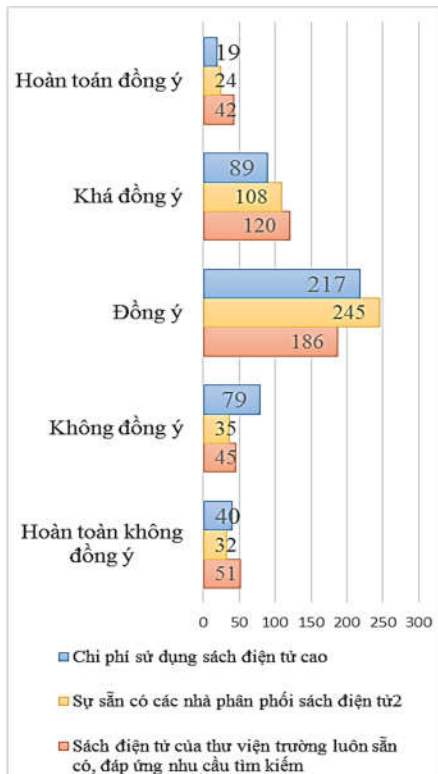
Nhận thức về vị trí của sách điện tử

Các câu hỏi được khảo sát nhằm đánh giá ưu điểm sách điện tử so với sách in, khả năng tiếp cận với sách điện tử qua đánh giá vị trí của sách điện tử với sách in. Câu hỏi sách điện tử có thể sử dụng thay thế sách in theo năm mức. Kết quả khảo sát cho thấy, thái độ nhận thức sách điện tử có thể thay được và thay khá tốt chiếm tỉ lệ cao nhất. Sách điện tử tuyệt đối không thay cho sách in chiếm 16,2%. Đồng ý với nhận định sách điện tử có thể thay thế hoàn toàn tốt cho sách giấy chỉ là 3,2%.



Hình 11. Mức độ sách điện tử có thể thay thế sách in (Nguồn: Kết quả phiếu điều tra khảo sát sinh viên sử dụng E-Book)

Về đáp ứng nhu cầu sách điện tử của Thư viện Trường



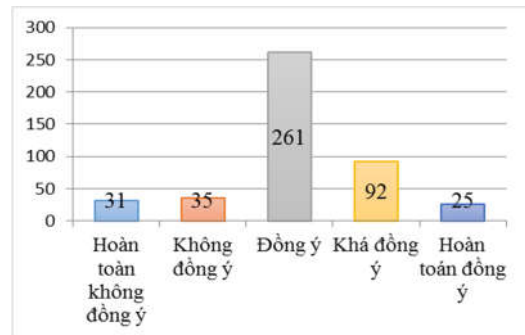
Hình 12. Mức độ hài lòng của sinh viên về sự sẵn có sách điện tử, chi phí đầu tư và sử dụng sách điện tử, hỗ trợ của trường nơi sinh viên học tập (Nguồn: Kết quả phiếu điều tra khảo sát sinh viên sử dụng E-Book)

Về sự sẵn có sách điện tử, chi phí đầu tư và sử dụng sách điện tử dựa trên năm tiêu chí: sẵn có tại thư viện, sẵn có nhà phân phối, chi phí sử dụng, hạ tầng công nghệ thông tin và truy cập Internet, chính sách khuyến khích sử dụng sách điện tử. Các đánh giá này đều được chia thành năm mức.

Kết quả điều tra cho thấy mức độ đồng ý của sinh viên sự sẵn có sách điện tử, chi phí đầu tư và sử dụng sách điện tử, hỗ trợ của trường nơi sinh viên học tập của nhà trường chiếm tỷ lệ cao nhất đều trên 40%. Và không đồng ý và hoàn toàn không đồng ý của sinh viên chiếm tỷ lệ khá thấp.

Về Cơ sở hạ tầng và Công nghệ thông tin ở trường luôn sẵn sàng và được hỗ trợ khi cần thiết

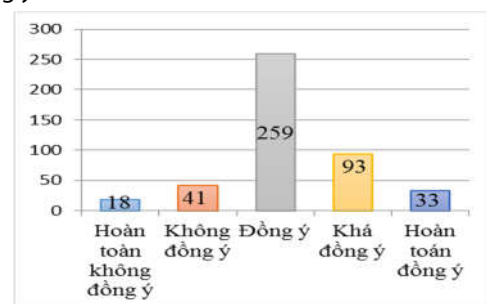
Câu hỏi cơ sở hạ tầng và công nghệ thông tin ở Trường luôn sẵn sàng và được hỗ trợ khi cần thiết theo năm mức. Kết quả khảo sát cho thấy, đồng ý với sự sẵn sàng và hỗ trợ về cơ sở hạ tầng và công nghệ thông tin ở trường khi cần thiết và đồng ý chiếm tỷ lệ cao nhất 61%. Hoàn toàn không đồng ý với sự sẵn sàng và hỗ trợ về cơ sở hạ tầng và công nghệ thông tin khi cần thiết chiếm 7%. Hoàn toàn đồng ý với sự sẵn sàng và hỗ trợ về cơ sở hạ tầng và công nghệ thông tin khi cần thiết chiếm 6%. Trong khảo sát phương án đồng ý chiếm tỷ lệ cao hơn 50%.



Hình 13. Cơ sở hạ tầng và công nghệ thông tin ở trường luôn sẵn sàng và được hỗ trợ khi cần thiết (Nguồn: Kết quả phiếu điều tra khảo sát sinh viên sử dụng E-Book)

Về chính sách phát triển sách điện tử

Kết quả khảo sát cho thấy, không đồng ý với chính sách phát triển sách điện tử tốt và đồng ý chiếm tỷ lệ cao nhất 71%. Hoàn toàn không đồng ý với chính sách phát triển sách điện tử tốt là 4%. Hoàn toàn đồng ý với chính sách phát triển sách điện tử tốt là 7%. Trong khảo sát có phương án đồng ý chiếm 17% .

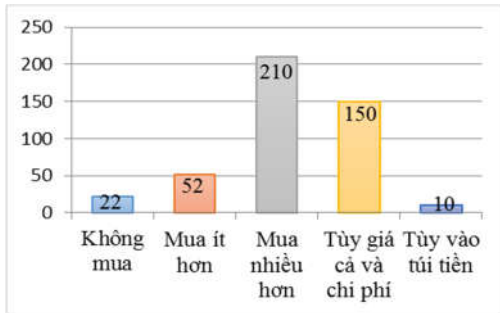


Hình 14. Chính sách phát triển sách điện tử (Nguồn: Kết quả phiếu điều tra khảo sát sinh viên sử dụng E-Book)

Về ý định mua sách điện tử thời gian tới

Sinh viên có xu hướng mua nhiều hơn chiếm (47,3%), mặc dù số mua sách điện tử tùy giá cả và chi phí cũng chiếm tỉ lệ cao (35,8). Với tỉ lệ trả lời 159 (35,8%) sẽ mua phụ thuộc vào giá cả và 210 (47,3%) nhu cầu mua nhiều hơn

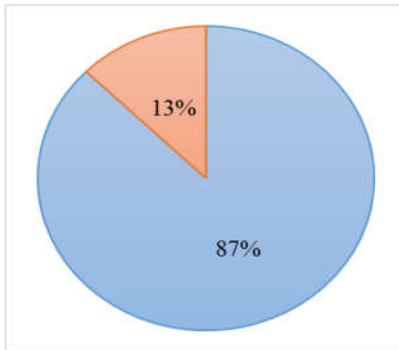
phản ánh xu hướng sinh viên (và độc giả) sẽ mua và sử dụng sách điện tử nhiều hơn.



Hình 15. Ý định mua sách điện tử trong tương lai (Nguồn: Kết quả phiếu điều tra khảo sát sinh viên sử dụng E-Book)

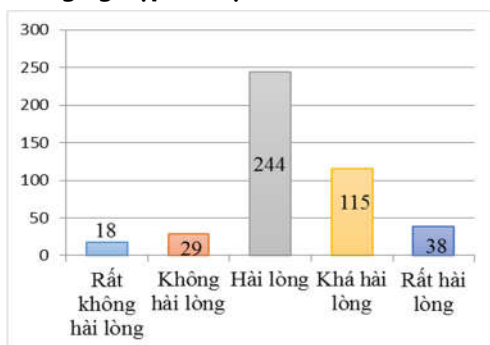
Tình trạng sử dụng sách điện tử tại Thư viện trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

Câu hỏi được khảo sát nhằm đánh giá tình hình sử dụng thư viện điện tử của trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Kết quả khảo sát cho thấy 87,4% sinh viên tại trường đã biết đến và sử dụng thư viện điện tử của trường.



Hình 16. Tình trạng sử dụng E-book tại thư viện trường Đại học Công nghiệp Hà Nội (Nguồn: Kết quả phiếu điều tra khảo sát sinh viên sử dụng E-Book)

Sự hài lòng về hệ thống thư viện điện tử của trường Đại học Công nghiệp Hà Nội



Hình 17. Sự hài lòng về hệ thống thư viện điện tử của trường Đại học Công nghiệp Hà Nội (Nguồn: Kết quả phiếu điều tra khảo sát sinh viên sử dụng E-Book)

Đa phần sinh viên tại trường Đại học Công nghiệp Hà Nội đã biết đến và sử dụng hệ thống thư viện điện tử của trường. Các đánh giá này được chia thành năm mức. Kết quả điều tra khảo sát được tổng hợp cho thấy mức độ hài lòng về hệ thống thư viện điện tử của trường chiếm tỷ lệ rất cao với tổng là 89,5%.

6. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

Kết quả phân tích dữ liệu 444 phiếu khảo sát sinh viên trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, chúng ta thấy có 94,8% sinh viên đã sử dụng sách điện tử, thậm chí trước khi trở thành sinh viên đại học. Mục đích sử dụng sách điện tử cho học tập là chủ yếu nhất.

Từ phân tích số liệu cho thấy, những lợi ích của sách điện tử là rõ ràng đối với sinh viên, và sinh viên sử dụng sách điện tử với thái độ tiếp nhận tích cực. Mặc dù có những hạn chế của sử dụng sách điện tử (do các trường, nhà phân phối chưa quan tâm đến những đầu mục sách điện tử), nghiên cứu đã khẳng định sách điện tử sẽ là sự lựa chọn lớn hơn trong thời gian tới của sinh viên Việt Nam.

Khuyến nghị

- Cần có chiến lược phát triển sách điện tử (nhà trường, nhà phân phối), nâng cao nhận thức và động lực sử dụng sách điện tử cho việc học tập (sinh viên) thì chắc chắn sách điện tử sẽ phát triển, cả cung và cầu.

- Các thư viện đại học cũng cần có quy định về việc cho sinh viên tải tài liệu sách điện tử, bởi qua khảo sát thì sinh viên đọc sách điện tử chủ yếu tại nhà, và trên đường đi, trong khi tại thư viện vẫn còn thiếu thiết bị đọc sách chuyên dùng và máy vi tính.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Khuất Duy Kim Hải, 2017. *Triển vọng và thách thức*. Học viện Tài chính.
- [2]. Châu Úy Hoa, 2017. *Truyền thông số và chuyển đổi mô hình xuất bản* (Thanh Huyền dịch). NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [3]. Nguyễn Nguyễn, 2018. *Xuất bản với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0*. Tạp chí Tuyên giáo, 28-9.
- [4]. Nguyễn Tiến Phát, 2014. *Xuất bản sách điện tử ở Việt Nam hiện nay và xu hướng phát triển*. Tạp chí Phần mềm và nội dung số, số 5.
- [5]. Phi Tuấn, 2011. *Thách thức, triển vọng của sách điện tử và thiết bị đọc*. Thời báo kinh tế Sài Gòn.
- [6]. Khuất Duy Hải Tiến, Nguyễn Hải Bình, 2013. *Xu thế phát triển tất yếu của xuất bản điện tử ở Việt Nam hành*. Tham luận tại Hội thảo "Xây dựng các giải pháp huy động nguồn lực xã hội để phát triển sự nghiệp Xuất bản - In", Ban Tuyên giáo Trung ương, Hà Nội, 14-6.
- [7]. Tường Vy, 2015. *Tương lai của sách điện tử*. Báo Sài Gòn Giải phóng, 16-12.
- [8]. *Từ điển tiếng Anh rút gọn*. NXB Oxford.
- [9]. *Từ điển thuật ngữ viễn thông*. NXB Bưu điện.
- [12]. *Từ điển Cambridge Advanced Learner's*. NXB Cambridge.
- [13]. Viện Ngôn ngữ học, 2002. *Từ điển Anh - Việt*. NXB TP Hồ Chí Minh.
- [14]. Nguyễn Khắc Viện, 2001. *Từ điển tâm lý*. NXB Văn hóa thông tin.
- [15]. Phạm Thị Thanh Tâm, 2002. *Đại cương phát hành, xuất bản*. NXB Hà Nội.
- [16]. Nguyễn Văn Tuấn, 2008. *Sách điện tử và công nghệ tạo sách điện tử*. NXB VHNT.
- [17]. Nguyễn Thị Thúy Phương, 2010. *Nhu cầu đọc sách văn học nghệ thuật của sinh viên Hà Nội hiện nay*. Khóa luận tốt nghiệp, lớp PH25A.
- [18]. Trần Thu Giang, 2010. *Thị trường Ebook tại Hà Nội 2008 - 2009*. Khóa luận tốt nghiệp, lớp PH25A.
- [19]. Nguyễn Đình Toàn, Lê Thị Yến, 2009. *Sự phát triển của sách điện tử tại Việt Nam hiện nay*. Nghiên cứu khoa học, lớp PH26A.